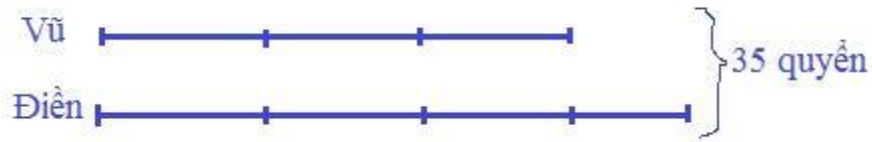


A. Hoạt động cơ bản bài 90 Toán lớp 4 VNEN**1. Đọc bài toán 1 và bài giải rồi giải thích cho bạn (sgk)****2. Đọc bài toán 2 và viết tiếp vào chỗ chấm trong bài giải**

Bài 2: Vũ và Điền có tất cả 35 quyển vở. Số vở của Vũ bằng $\frac{3}{4}$ số vở của Điền. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu quyển vở?

Bài giải:

Ta có sơ đồ:



Theo sơ đồ, tổng số phần bằng nhau là:

$$3 + 4 = 7 \text{ (phần)}$$

Giá trị mỗi phần là:

$$35 : 7 = 5 \text{ (quyển)}$$

Số vở của Vũ là:

$$5 \times 3 = 15 \text{ (quyển)}$$

Số vở của Điền là:

$$5 \times 4 = 20 \text{ (quyển)}$$

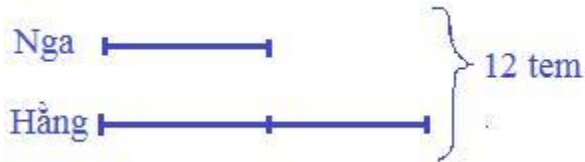
Đáp số: Vũ 15 quyển, Điền 20 quyển.

3. Giải bài toán sau:

Hằng và Nga có tất cả 12 cái tem. Số tem của Nga bằng $\frac{1}{2}$ số tem của Hằng. Hỏi mỗi bạn có bao nhiêu cái tem.

Trả lời:

Ta có sơ đồ:



Theo sơ đồ, tổng số phần bằng nhau là: $1 + 2 = 3$ (phần)

Giá trị của mỗi phần là: $12 : 3 = 4$ (cái tem)

Hằng có số cái tem là: $4 \times 2 = 8$ (cái tem)

Nga có số cái tem là: $4 \times 1 = 4$ (cái tem)

Đáp số: Hằng 8 cái tem, Nga 4 cái tem

B. Hoạt động thực hành bài 90 Toán lớp 4 VNEN

Câu 1: Trang 76 VNEN toán 4 tập 2

Giải các bài toán sau:

- Tổng của hai số là 100, tỉ số của chúng là $\frac{2}{3}$. Tìm mỗi số.
- Tổng số cam trong cả hai rổ là 49 quả. Số cam trong rổ thứ nhất bằng $\frac{3}{4}$ số cam trong rổ thứ hai. Hỏi trong mỗi rổ có bao nhiêu quả cam?
- Cả hai thửa ruộng thu hoạch được 32 tạ thóc. Số thóc thu hoạch được ở thửa ruộng thứ nhất bằng $\frac{3}{5}$ số thóc thu hoạch được ở thửa ruộng thứ hai. Hỏi mỗi thửa ruộng thu hoạch được bao nhiêu tạ thóc?

Đáp án

1. Tổng số phần bằng nhau là: $2 + 3 = 5$ (phần)

Giá trị của mỗi phần là: $100 : 5 = 20$

Số lớn là: $20 \times 3 = 60$

Số bé là: $20 \times 2 = 40$

Đáp số: số bé 40, số lớn 60

2. Tổng số phần bằng nhau là: $3 + 4 = 7$ (phần)

Giá trị của mỗi phần là: $49 : 7 = 7$ (quả cam)

Số cam rổ thứ nhất là: $7 \times 3 = 21$ (quả cam)

Số cam rổ thứ hai là: $7 \times 4 = 28$ (quả cam)

Đáp số: rổ thứ nhất 21 quả, rổ thứ hai 28 quả.

3. Tổng số phần bằng nhau là: $3 + 5 = 8$ (phần)

Giá trị của mỗi phần là: $32 : 8 = 4$ (tạ thóc)

Số thóc ở thửa thứ nhất là: $4 \times 3 = 12$ (tạ thóc)

Số thóc ở thửa thứ hai là: $4 \times 5 = 20$ (tạ thóc)

Đáp số: thửa thứ nhất 12 tạ, thửa thứ hai 20 tạ.

C. Hoạt động ứng dụng bài 90 Toán lớp 4 VNEN

Câu 1: Trang 76 VNEN toán 4 tập 2

Em điền số liệu thích hợp vào chỗ chấm trong bài toán sau rồi giải bài toán đó.

Tổng số trâu và bò trong trại là 128 con. Tỉ số của trâu và số bò làHỏi trang trại đó có bao nhiêu con trâu, bao nhiêu con bò?

Ví dụ mẫu:

Tổng số trâu và bò trong trại là 128 con. Tỉ số của trâu và số bò là 1/3. Hỏi trang trại đó có bao nhiêu con trâu, bao nhiêu con bò?

Bài giải:

Tổng số phần bằng nhau là: $1 + 3 = 4$ (phần)

Giá trị của mỗi phần là: $128 : 4 = 32$ (con)

Trâu có số con là: $32 \times 1 = 32$ (con)

Bò có số con là: $32 \times 3 = 96$ (con)

Đáp số: Bò 96 con, trâu 32 con